SỞ Y TẾ THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH **TH-2D1**

BỆNH VIỆN CHẤN THƯƠNG CHỈNH HÌNH

BẢNG TỔNG HỢP CÁC SẢN PHẨM DỰ THẦU KHÔNG ĐẠT ĐIỂM KỸ THUẬT

GÓI THẦU THUỐC BIỆT DƯỢC GỐC HOẶC TƯƠNG ĐƯƠNG ĐIỀU TRỊ

STT	STT trong Hồ sơ mời thầu	Hoạt chất	Tên hàng hóa dự thầu	Tên hàng hóa dự thầu sau điều chỉnh	SĐK hoặc số GPNK	Hàm lượng	Dạng bào chế	Dạng trình bày	Đường dùng	Đơn vị tính	Hãng sản xuất	Nước sản xuất	Công ty dự thầu	Kiểm tra về tính hợp lệ về mặt kỹ thuật	Đánh giá về tính hợp lệ về mặt kỹ thuật	Năng lực và kinh nghiệm	Điểm	Đánh giá kỹ thuật	KẾT LUẬN
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)
2	**CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN DƯỢC SÀI GÒN**																		
1	28	Glucosamin sulfate	VIARTRIL-S		VN-14800-12	1500mg	Bột pha dung dịch uống	Hộp 30 gói	Uống	Gói	Rottapharm Ltd	Irland	CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN DƯỢC SÀI GÒN	ĐẠT	ĐẠT	ĐẠT	0,00	K.ĐẠT	K.ĐẠT (KHÔNG PHÙ HỢP VỚI GÓI THẦU)
4	**CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC LIỆU TRUNG ƯƠNG 2**																		
1	11	Cefoperazone sodium, 1g Cefoperazon	Cefobid Inj 1g 1's	Cefobid	VN-13299-11	1g Cefoperazon	Bột pha tiêm	Hộp 1 lọ 1g	Tiêm tĩnh mạch, tiêm bắp (IV, IM)	Lọ	Haupt Pharma Latina S.r.l	Ý	CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC LIỆU TRUNG ƯƠNG 2	ĐẠT	ĐẠT	ĐẠT	0,00	K.ĐẠT	K.ĐẠT (KHÔNG PHÙ HỢP VỚI GÓI THẦU)
2	22	Ertapenem (dưới dạng Ertapenem natri)	Invanz Inj 1g 1's	Invanz	VN-20315-17	1g	Thuốc bột pha tiêm truyền tĩnh mạch hoặc tiêm bắp	Hộp 1 lọ 15ml chứa 1g bột	Truyền tĩnh mạch hoặc tiêm bắp	Lọ	Laboratoires Merck Sharp & Dohme - Chibret	Pháp	CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC LIỆU TRUNG ƯƠNG 2	ĐẠT	ĐẠT	ĐẠT	0,00	K.ĐẠT	K.ĐẠT (KHÔNG PHÙ HỢP VỚI GÓI THẦU)

SỞ Y TẾ THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH **TH-2D1**

BỆNH VIỆN CHẤN THƯƠNG CHỈNH HÌNH

STT	STT trong Hồ sơ mời thầu	Hoạt chất	Tên hàng hóa dự thầu	Tên hàng hóa dự thầu sau điều chỉnh	SĐK hoặc số GPNK	Hàm lượng	Dạng bào chế	Dạng trình bày	Đường dùng	Đơn vị tính	Hãng sản xuất	Nước sản xuất	Công ty dự thầu	Kiểm tra về tính hợp lệ về mặt kỹ thuật	Đánh giá về tính hợp lệ về mặt kỹ thuật	Năng lực và kinh nghiệm	Điểm	Đánh giá kỹ thuật	KẾT LUẬN
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)
3	29	Poly (O-2-hydroxyethyl) starch (HES 130/0,4) 30g/500ml và Natri cloride 4,5g/500ml	Voluven -Pe Bag Sol 6% 500ml	Voluven 6 %	VN-19651-16	Poly (O-2-hydroxyethyl) starch (HES 130/0,4) 30g/500ml và Natri cloride 4,5g/500ml	Dung dịch truyền tĩnh mạch	Túi Polyolefine (freeflex 500ml)	Tiêm truyền tĩnh mạch (IV)	Túi	Fresenius Kabi Deutschland GmbH	Đức	CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC LIỆU TRUNG ƯƠNG 2	ĐẠT	ĐẠT	ĐẠT	0,00	K.ĐẠT	K.ĐẠT (KHÔNG PHÙ HỢP VỚI GÓI THẦU)
4	39	Loxoprofen sodium hydrate	Japrolox Tab 60mg 20's	Japrolox	VN-15416-12	60mg loxoprofen sodium	Viên nén	Hộp 2 vỉ x 10 viên nén	Uống	Viên	Daiichi Sankyo Propharma Co., Ltd., Hiratsuka Plant. (Packing Company: OLIC (Thailand) Limited)	Nhật Bản	CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC LIỆU TRUNG ƯƠNG 2	ĐẠT	ĐẠT	ĐẠT	0,00	K.ĐẠT	K.ĐẠT (KHÔNG PHÙ HỢP VỚI GÓI THẦU)
5	42	Methylprednisolone Hemisuccinat	Solu-Medrol Inj 125mg 25's	Solu-Medrol	VN-15107-12	125mg Methylprednisolone	Bột vô khuẩn pha tiêm	Hộp 25 lọ Act-O-Vial 2ml	Tiêm tĩnh mạch, tiêm bắp (IV, IM)	Lọ	Pharmacia & Upjohn Company	Mỹ	CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC LIỆU TRUNG ƯƠNG 2	ĐẠT	ĐẠT	ĐẠT	0,00	K.ĐẠT	K.ĐẠT (KHÔNG PHÙ HỢP VỚI GÓI THẦU)
6	43	Methylprednisolone (dưới dạng Methylprednisolone natri succinate)	Solu-Medrol Inj 500mg 1's	Solu-Medrol	VN-20331-17	Methylprednisolone (dưới dạng Methylprednisolone natri succinate) 500mg	Bột đông khô pha tiêm	hộp 1 lọ bột đông khô + 1 lọ 7,8 ml dung môi pha tiêm	Tiêm tĩnh mạch, tiêm bắp (IV, IM)	Lọ	Pfizer Manufacturing Belgium NV	Bỉ	CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC LIỆU TRUNG ƯƠNG 2	ĐẠT	ĐẠT	ĐẠT	0,00	K.ĐẠT	K.ĐẠT (KHÔNG PHÙ HỢP VỚI GÓI THẦU)

SỞ Y TẾ THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH **TH-2D1**

BỆNH VIỆN CHẤN THƯƠNG CHỈNH HÌNH

STT	STT trong Hồ sơ mời thầu	Hoạt chất	Tên hàng hóa dự thầu	Tên hàng hóa dự thầu sau điều chỉnh	SĐK hoặc số GPNK	Hàm lượng	Dạng bào chế	Dạng trình bày	Đường dùng	Đơn vị tính	Hãng sản xuất	Nước sản xuất	Công ty dự thầu	Kiểm tra về tính hợp lệ về mặt kỹ thuật	Đánh giá về tính hợp lệ về mặt kỹ thuật	Năng lực và kinh nghiệm	Điểm	Đánh giá kỹ thuật	KẾT LUẬN
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)
7	44	Cefuroxim (Dưới dạng Cefuroxim axetil)	Zinnat Sus Sac 125mg/5 ml 10's	Zinnat Suspension	VN-20513-17	Mỗi gói 4,220g chứa Cefuroxim (dưới dạng Cefuroxime axetil) 125mg	Cốm pha hỗn dịch uống	Hộp 10 gói x 4,220g	Uống	Gói	Glaxo Operations UK Ltd	Anh	CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC LIỆU TRUNG ƯƠNG 2	ĐẠT	ĐẠT	ĐẠT	0,00	K.ĐẠT	K.ĐẠT (KHÔNG PHÙ HỢP VỚI GÓI THẦU)
8	52	Salbutamol (dưới dạng Salbutamol sulfate)	Ventolin Inh 100mcg 200Dose	Ventolin Inhaler (CS đóng gói thứ cấp, xuất xưởng: GlaxoSmithKline Australia Pty. Ltd, địa chỉ: 1061 Mountain Highway, Boronia, 3155 Victoria, Australia)	VN-18791-15	100mcg/liều xịt	Hỗn dịch xịt qua bình định liều điều áp	Hộp 1 bình xịt 200 liều	Xịt theo đường miệng	Bình xịt	Glaxo Wellcome S.A	Tây Ban Nha	CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC LIỆU TRUNG ƯƠNG 2	ĐẠT	ĐẠT	ĐẠT	0,00	K.ĐẠT	K.ĐẠT (KHÔNG PHÙ HỢP VỚI GÓI THẦU)
9	53	Mỗi 2,5ml chứa: Salbutamol (dưới dạng Salbutamol sulfate) 2,5mg	Ventolin Neb Sol 2.5mg/2.5ml 6x5's	Ventolin Nebules	VN-11572-10; VN-20765-17	Mỗi 2,5ml chứa: Salbutamol (dưới dạng Salbutamol sulfate) 2,5mg	Dung dịch khí dung	Hộp 6 vỉ x 5 ống 2,5ml	Dùng cho máy khí dung	Ống	GlaxoSmithKline Australia Pty Ltd	Úc	CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC LIỆU TRUNG ƯƠNG 2	ĐẠT	ĐẠT	ĐẠT	0,00	K.ĐẠT	K.ĐẠT (KHÔNG PHÙ HỢP VỚI GÓI THẦU)

SỞ Y TẾ THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH **TH-2D1**

BỆNH VIỆN CHẤN THƯƠNG CHỈNH HÌNH

STT	STT trong Hồ sơ mời thầu	Hoạt chất	Tên hàng hóa dự thầu	Tên hàng hóa dự thầu sau điều chỉnh	SĐK hoặc số GPNK	Hàm lượng	Dạng bào chế	Dạng trình bày	Đường dùng	Đơn vị tính	Hãng sản xuất	Nước sản xuất	Công ty dự thầu	Kiểm tra về tính hợp lệ về mặt kỹ thuật	Đánh giá về tính hợp lệ về mặt kỹ thuật	Năng lực và kinh nghiệm	Điểm	Đánh giá kỹ thuật	KẾT LUẬN
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)
10	55	Sultamicillin Tosilat	Unasyn Tab 375mg 8's	Unasyn	VN-14306-11	375mg Sultamicillin	Viên nén bao phim	Hộp 2 vỉ 4 viên	Uống	Viên	Haupt Pharma Latina S.r.l	Ý	CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC LIỆU TRUNG ƯƠNG 2	ĐẠT	ĐẠT	ĐẠT	0,00	K.ĐẠT	K.ĐẠT (KHÔNG PHÙ HỢP VỚI GÓI THẦU)
7	**CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM TRUNG ƯƠNG CPC1**																		
1	28	Glucosamin sulfate	Viartril-S		VN-14800-12 (GIA HẠN ĐẾN 14/3/2018)	1500mg	Bột pha dung dịch uống	Hộp 30 gói	Uống	Gói	Rottapharm Ltd.	Ireland	CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM TRUNG ƯƠNG CPC1	ĐẠT	ĐẠT	ĐẠT	0,00	K.ĐẠT	K.ĐẠT (KHÔNG PHÙ HỢP VỚI GÓI THẦU)

Tổng số sản phẩm đánh giá : 59

Tổng số sản phẩm KHÔNG ĐẠT : 12

- Tổng số sản phẩm KHÔNG ĐẠT do KHÔNG ĐẠT KỸ THUẬT :
- Tổng số sản phẩm KHÔNG ĐẠT do KHÔNG PHÙ HỢP VỚI TIÊU CHUẨN KỸ THUẬT CỦA GÓI THẦU HOẶC LÔ THẦU : 12
- Tổng số sản phẩm KHÔNG ĐẠT do KHÔNG PHÙ HỢP VỚI HÀNG MẪU :

Ngày ..... Tháng ..... Năm .....

TỔ TRƯỞNG TỔ CHUYÊN GIA